

Số: /KH-UBND

Hung Yên, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Triển khai Chương trình “Hỗ trợ học sinh phổ thông khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035” trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Quyết định số 336/QĐ-TTg ngày 25/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình: “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035” (sau đây gọi tắt là Quyết định số 336/QĐ-TTg), Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình “Hỗ trợ học sinh phổ thông khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035” trên địa bàn tỉnh như sau:

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

a) Triển khai có hiệu quả Quyết định số 336/QĐ-TTg nhằm tiếp tục hình thành văn hóa khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục; lan tỏa tinh thần và khát vọng khởi nghiệp, phát triển sản phẩm, giải pháp khởi nghiệp có giá trị, mang bản sắc Việt Nam. Tạo điều kiện để người học phát huy vai trò trung tâm sáng tạo, từng bước nâng cao năng lực làm chủ tri thức và công nghệ, khuyến khích tham gia đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh góp phần phát triển nguồn nhân lực cho kinh tế tri thức và phát triển bền vững. Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục đồng bộ, thực chất, với sự hỗ trợ hiệu quả từ cơ chế, chính sách của Nhà nước, dịch vụ hỗ trợ, hạ tầng, nền tảng số và nguồn vốn, giúp người học có văn hóa tri thức, hình thành doanh nghiệp, khởi nghiệp, đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

b) Khởi dậy trong học sinh phổ thông tinh thần thi đua học tập, rèn luyện; ước mơ, khởi nghiệp, lập thân, lập nghiệp; đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước cũng như tinh nhà trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư và hội nhập quốc tế.

##### 2. Mục tiêu cụ thể

###### a) Mục tiêu giai đoạn 2026-2030

- 50% học sinh trung học phổ thông; 25% học sinh trung học cơ sở; 15% học sinh tiểu học được định hướng khởi nghiệp.

- 35% học sinh trung học phổ thông; 15% học sinh trung học cơ sở; 10% học sinh tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng, tư duy khởi nghiệp.

- Bình quân hằng năm, tối thiểu 5% học sinh trung học phổ thông và 2% học sinh trung học cơ sở tham gia ít nhất một dự án hoặc hoạt động khởi nghiệp do cơ sở giáo dục hoặc cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức.

###### b) Mục tiêu giai đoạn 2031-2035

- 65% học sinh trung học phổ thông; 35% học sinh trung học cơ sở; 20%

học sinh tiểu học được định hướng khởi nghiệp.

- 50% học sinh trung học phổ thông; 25% học sinh trung học cơ sở; 15% học sinh tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng, tư duy khởi nghiệp.

- Bình quân hằng năm, tối thiểu 08% học sinh trung học phổ thông và 03% học sinh trung học cơ sở tham gia ít nhất một dự án hoặc hoạt động khởi nghiệp do cơ sở giáo dục hoặc cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ khởi nghiệp**

a) Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền; hướng dẫn tổ chức, theo dõi, đôn đốc các đơn vị, cơ quan trên địa bàn tỉnh thực hiện.

b) Nghiên cứu xây dựng và thí điểm mô hình doanh nghiệp trong cơ sở đào tạo (Startup).

c) Xây dựng triển khai cơ chế quản lý, sử dụng quỹ, nguồn vốn và phân chia lợi nhuận; cơ chế đồng tài trợ, hợp tác công - tư; cơ chế đặt hàng và hỗ trợ tài chính từ ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

d) Có chính sách khuyến khích nhà giáo, người học tham gia khởi nghiệp; công nhận kết quả học tập, nghiên cứu qua dự án khởi nghiệp; phát hiện, bồi dưỡng, ươm tạo và cấp học bổng, khen thưởng đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên tài năng, trong đó ưu tiên các lĩnh vực kỹ thuật then chốt và công nghệ chiến lược.

đ) Hướng dẫn thực hiện các quy định về xác lập, quản lý, chia sẻ quyền sở hữu trí tuệ và phân chia lợi ích đối với sản phẩm nghiên cứu, dự án khởi nghiệp của nhà giáo và người học theo quy định.

### **2. Tăng cường kết nối, nâng cao hiệu quả hệ sinh thái khởi nghiệp**

a) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức, năng lực, trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, nhân viên.

b) Tổ chức hội nghị, hội thảo, diễn đàn và các hoạt động truyền thông nhằm thúc đẩy sự tham gia, đồng hành của toàn xã hội đối với hoạt động hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục.

c) Tiếp tục duy trì Cuộc thi “Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp” và hưởng ứng Ngày hội khởi nghiệp quốc gia; khen thưởng các mô hình khởi nghiệp tiêu biểu.

d) Tổ chức hoạt động kết nối, phát triển mạng lưới cố vấn, doanh nghiệp, cựu sinh viên và các chủ thể hỗ trợ khởi nghiệp. Tăng cường phối hợp ba bên: Địa phương - nhà trường - doanh nghiệp trong thử nghiệm và nhân rộng mô hình khởi nghiệp tại địa phương.

đ) Phát triển không gian, hạ tầng, mô hình hỗ trợ khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo phù hợp với thực tế. Đồng thời, thu hút chuyên gia, nhà khoa học, cố vấn, huấn luyện viên khởi nghiệp trong nước và quốc tế tham

gia hoạt động tại tỉnh; bồi dưỡng ngắn hạn ở nước ngoài cho đội ngũ cố vấn, cán bộ quản lý, nhà giáo về hỗ trợ khởi nghiệp.

### **3. Đổi mới nội dung, chương trình, đẩy mạnh đào tạo thúc đẩy văn hóa khởi nghiệp**

a) Bổ sung chuyên đề, học phần khởi nghiệp trong chương trình đào tạo phù hợp với từng nhóm ngành. Đồng thời, có cơ chế, chính sách với người học các ngành sư phạm, khoa học cơ bản, kỹ thuật then chốt và công nghệ chiến lược.

b) Đối với giáo dục phổ thông, triển khai giáo dục khởi nghiệp gắn với hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm, trải nghiệm sáng tạo và giáo dục STEM, STEAM, bảo đảm tổ chức thực hiện trong khuôn khổ Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

c) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn và phát triển mạng lưới cố vấn khởi nghiệp; định hướng đội ngũ nhà giáo có năng lực tổ chức hoạt động giáo dục khởi nghiệp gắn với hướng nghiệp, trải nghiệm và đổi mới sáng tạo trong nhà trường.

### **4. Đầu tư hạ tầng, cơ sở vật chất hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục**

a) Đầu tư cơ sở vật chất, bố trí không gian làm việc chung, phòng học thực hành STEM, STEAM, phòng thí nghiệm trong các cơ sở giáo dục phổ thông. Ưu tiên cơ chế miễn phí, ưu đãi sử dụng hạ tầng, tài sản công cho dự án khởi nghiệp của HSSV theo quy định.

b) Đầu tư xây dựng ít nhất 10 -15 phòng thí nghiệm chế tạo mở (FabLab) cho học sinh phổ thông từ nguồn ngân sách của tỉnh, từ nguồn tài trợ hợp pháp hoặc hợp tác doanh nghiệp (ưu tiên các FabLab liên trường).

c) Hướng dẫn, thúc đẩy phát triển hạ tầng, không gian và điều kiện hỗ trợ khởi nghiệp; khai thác, sử dụng nền tảng số, hệ thống theo dõi, báo cáo và dữ liệu dùng chung theo các kế hoạch, văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành.

### **5. Đa dạng hóa nguồn vốn cho chương trình, dự án khởi nghiệp**

a) Bố trí ngân sách nhà nước hằng năm bảo đảm theo quy định của pháp luật để hỗ trợ các dự án khởi nghiệp sáng tạo của nhà giáo, học sinh phổ thông, trong đó ưu tiên dự án có tính sáng tạo, có giá trị cộng đồng, tạo việc làm bền vững tại địa phương; triển khai chương trình đặt hàng nghiên cứu, phát triển dự án trọng điểm, góp phần đạt mục tiêu mỗi năm có ít nhất 08-10 dự án khởi nghiệp được đầu tư hoặc kết nối nguồn vốn.

b) Chủ động đổi mới hình thức, phương thức hợp tác, liên kết đào tạo giữa nhà trường và doanh nghiệp nhằm huy động nguồn lực từ doanh nghiệp, cộng đồng triển khai các dự án khởi nghiệp của nhà giáo và người học.

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

### **1. Nguồn kinh phí**

a) Nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm của các sở, ban, ngành và các địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- b) Nguồn kinh phí hợp pháp của các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.
- c) Nguồn tài trợ, viện trợ và huy động từ xã hội, cộng đồng.
- d) Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ tại kế hoạch các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và các địa phương xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung vào dự toán ngân sách hằng năm của sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và địa phương trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Chủ trì, cơ quan Thường trực giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thống nhất việc tổ chức thực hiện kế hoạch.

b) Chủ trì, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp số 2, 3; phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh liên quan điều phối và hướng dẫn tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của kế hoạch; xây dựng nội dung, hướng dẫn thực hiện công tác hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục.

c) Bố trí, sử dụng hiệu quả nguồn lực để bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, giáo viên thực hiện công tác hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp trong các nhà trường, cơ sở giáo dục; tổ chức thí điểm các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp trong cơ sở giáo dục phổ thông, phù hợp với điều kiện từng địa phương; xây dựng mô hình khởi nghiệp gắn với bản sắc văn hóa địa phương để thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp của học sinh, sinh viên.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về cơ chế, chính sách và nguồn lực hỗ trợ khởi nghiệp cho nhà giáo và người học trên địa bàn tỉnh.

đ) Xây dựng kế hoạch triển khai trong ngành Giáo dục và Đào tạo; kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch; định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện Kế hoạch này. Chủ trì tổ chức sơ kết vào năm 2030, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch vào năm 2035.

### **2. Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng và phát triển nền tảng số thống nhất phục vụ hệ sinh thái khởi nghiệp trong và ngoài nhà trường; tích hợp Cổng thông tin hỗ trợ khởi nghiệp của ngành Giáo dục với Cổng thông tin khởi nghiệp của tỉnh, quốc gia; nghiên cứu, xây dựng và thí điểm mô hình “doanh nghiệp trong cơ sở đào tạo”, doanh nghiệp khởi nghiệp (Startup). Doanh nghiệp khởi nguồn (spin-off) gắn với cơ chế thử nghiệm có kiểm soát.

b) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức Ngày hội khởi nghiệp tỉnh Hưng Yên của học sinh, sinh viên hằng năm.

### **3. Sở Tài chính**

a) Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp số 1, 4,5; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành liên quan rà soát, tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan.

b) Chủ trì nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế quản lý, sử dụng, khai thác, cho thuê, liên doanh, liên kết hạ tầng, tài sản công của cơ sở giáo dục; xây dựng cơ chế khuyến khích doanh nghiệp, nhà đầu tư tài trợ, góp vốn cho dự án của nhà giáo và người học.

c) Lồng ghép các hoạt động hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp với các hoạt động của Quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.

### **4. Công an tỉnh**

a) Đề xuất cơ chế, chính sách về thị thực nhằm tạo thuận lợi thu hút học sinh, sinh viên và huấn luyện viên khởi nghiệp quốc tế đến tỉnh tham gia các hoạt động ươm tạo khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục.

b) Tham gia xây dựng, kết nối và vận hành “Tài khoản người học trọn đời” gắn với ứng dụng định danh điện tử VNeID.

### **5. Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh**

a) Tổ chức tuyên truyền chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến các đoàn viên, thanh niên trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức Cuộc thi “Học sinh phổ thông với ý tưởng Khởi nghiệp”, Ngày hội khởi nghiệp của sinh, sinh viên hằng năm; tổ chức các hoạt động hỗ trợ, hướng dẫn học sinh, sinh viên các kỹ năng lập thân, lập nghiệp.

### **6. Ủy ban nhân dân các xã, phường**

a) Chỉ đạo các nhà trường, cơ sở giáo dục (các trường Tiểu học, THCS) triển khai các nội dung của Kế hoạch; lồng ghép hoạt động của Kế hoạch với các chương trình, đề án hỗ trợ khởi nghiệp tại địa phương; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết về chính sách hỗ trợ nhà giáo và người học khởi nghiệp trên địa bàn.

b) Chỉ đạo các phòng, ban, ngành tham mưu, bố trí và huy động nguồn lực, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phòng học, phòng thực hành, thí nghiệm cho học sinh các trường trên địa bàn quản lý từ ngân sách của tỉnh, nguồn tài trợ hợp pháp hoặc hợp tác với doanh nghiệp theo quy định; tổ chức tiếp nhận, tạo điều kiện thử nghiệm và triển khai các sáng kiến, mô hình khởi nghiệp tại địa phương.

c) Cử cán bộ, giáo viên làm công tác hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp tham gia bồi dưỡng, tập huấn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo.

d) Hằng năm, báo cáo tình hình triển khai Kế hoạch và kết quả các hoạt động khởi nghiệp của học sinh trên địa bàn quản lý về Sở Giáo dục và Đào tạo;

tổ chức sơ kết, tổng kết và gửi báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo theo Kế hoạch để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **V. CÔNG TÁC THÔNG TIN BÁO CÁO**

1. Báo cáo hàng năm: Trước ngày 20/12.
2. Báo cáo sơ kết giai đoạn 2026-2030: Trước ngày 25/10/2030.
3. Báo cáo tổng kết: Trước ngày 25/10/2035.
4. Nơi nhận: Báo cáo gửi về cơ quan thường trực Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai Chương trình “Hỗ trợ học sinh phổ thông khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035” trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai, thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc thì gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

### ***Nơi nhận:***

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Phòng KGVX<sup>Phương</sup>;
- Lưu: VT, KGVX<sup>Dung</sup>

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Nghiêm**